**Use Case**

**Use Case Name**:  Sinh viên đánh giá buổi học  
**Use Case ID:** ………...   
**Primary Actor:** Student  
**Secondary Actor(s):** Tutor, Hệ thống Notification

| Mục | Miêu tả |
| --- | --- |
| **Brief Description** | Sinh viên có thể đánh giá chất lượng buổi học sau khi buổi học kết thúc. Hệ thống ghi nhận phản hồi để cải thiện chất lượng và báo cáo cho khoa/phòng. |
| **Trigger** | Buổi học đã kết thúc, hệ thống hiển thị thông báo “Hãy đánh giá buổi học này”. |
| **Preconditions** | * Sinh viên đã tham gia buổi học (có trong danh sách điểm danh). * Buổi học đã được hệ thống xác nhận là "Đã kết thúc". |
| **Postconditions** | * Đánh giá được lưu vào cơ sở dữ liệu. * Tutor và khoa có thể xem báo cáo phản hồi. |
| **Basic Flow** | * **Hệ thống** gửi thông báo (popup/email) mời sinh viên đánh giá. * **Sinh viên** nhấn vào liên kết hoặc nút “Đánh giá buổi học” → hệ thống hiển thị form đánh giá. * **Sinh viên** chọn số sao (1–5) và nhập nhận xét (tùy chọn). * **Sinh viên** nhấn nút “Gửi đánh giá”. * **Hệ thống** kiểm tra dữ liệu: * Đảm bảo số sao nằm trong 1–5. * Làm sạch dữ liệu nhận xét để tránh mã độc. * **Hệ thống** lưu dữ liệu vào CSDL. * **Hệ thống** hiển thị thông báo “Cảm ơn bạn đã đánh giá!” và đóng form. |
| **Alternative Flows** | * **AF1 – Sinh viên bỏ qua đánh giá:**   + Bất kỳ lúc nào trước khi gửi, sinh viên có thể nhấn “Bỏ qua” → hệ thống đánh dấu trạng thái “Chưa đánh giá” và không lưu dữ liệu. * **AF2 – Dữ liệu không hợp lệ:**   + Sinh viên gửi nhưng số sao không hợp lệ hoặc nhận xét chứa ký tự không cho phép → hệ thống hiển thị lỗi “Vui lòng nhập hợp lệ” và quay lại bước 3. * **AF3 – Lỗi hệ thống/CSDL:**   + Nếu hệ thống không lưu được dữ liệu (lỗi DB, mạng), hiển thị “Hệ thống bận, thử lại sau”, cho phép sinh viên gửi lại. |
| **Special Requirements** | * Đánh giá phải được lưu trong vòng 3 giây. * Giao diện đơn giản, hỗ trợ di động. |
| **Extension Points** | Không có. |

**Use Case Name**:  Student chọn Tutor  
**Use Case ID:** ………...   
**Primary Actor:** Tutor  
**Secondary Actor(s):** Hệ thống Notification

| Mục | Miêu tả |
| --- | --- |
| **Brief Description** | Tutor có thể ghi nhận mức độ tiến bộ của sinh viên sau một hoặc nhiều buổi học, để theo dõi sự cải thiện và báo cáo về khoa. |
| **Trigger** | Tutor nhấn “Ghi nhận tiến bộ” trong trang quản lý sau khi buổi học kết thúc. |
| **Preconditions** | * Tutor đã đăng nhập thành công. * Buổi học có ít nhất một sinh viên tham gia. |
| **Postconditions** | * Tiến bộ của từng sinh viên được lưu lại. * Hệ thống cập nhật báo cáo tiến bộ cho khoa/phòng đào tạo. |
| **Basic Flow** | * **Tutor** nhấn “Ghi nhận tiến bộ”. * **Hệ thống** hiển thị danh sách sinh viên tham dự và form nhập đánh giá cho từng người. * **Tutor** nhập đánh giá (ví dụ: “Đã nắm vững kiến thức”, “Cần hỗ trợ thêm ở chương 2”, …). * **Tutor** nhấn “Lưu”. * **Hệ thống** kiểm tra dữ liệu: * Đảm bảo không bỏ trống trường bắt buộc. * Làm sạch nội dung tránh ký tự độc hại. * **Hệ thống** lưu dữ liệu vào CSDL. * **Hệ thống** hiển thị thông báo “Đã lưu thành công” và quay lại trang quản lý. |
| **Alternative Flows** | * **AF1 – Bỏ trống dữ liệu:** * Nếu tutor để trống trường bắt buộc → hệ thống hiển thị lỗi “Vui lòng nhập đầy đủ thông tin” và quay lại bước 3. * **AF2 – Lỗi hệ thống/CSDL:** * Không lưu được dữ liệu → hiển thị “Lưu thất bại, vui lòng thử lại sau”, cho phép tutor lưu lại. * **AF3 – Tutor hủy thao tác:** * Trước khi nhấn “Lưu”, tutor có thể nhấn “Hủy” → hệ thống hiển thị hộp thoại xác nhận, nếu đồng ý thì quay lại trang quản lý và không lưu gì. |
| **Special Requirements** | * Thao tác lưu phải xử lý dưới 5 giây. * Cho phép nhập nhanh cho nhiều sinh viên trong cùng một lần ghi nhận. |
| **Extension Points** | Không có. |